

Sự chỉ đạo sắc bén, kiên quyết, linh hoạt của Đảng TRONG TỔNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY XUÂN 1975

Đại tá, TS NGUYỄN XUÂN TÚ*

Sự chỉ đạo chiến lược sắc bén của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, của Bộ Chính trị và các cấp chỉ huy quân đội là một trong những nhân tố quan trọng dẫn tới thắng lợi vĩ đại của dân tộc Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Đặc biệt tại các chiến dịch trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, lãnh đạo Đảng, các cấp chỉ huy quân đội phát huy cao độ tinh thần kiên quyết, linh hoạt, sáng tạo đề ra hình thức tác chiến có hiệu lực lớn nhất; lợi dụng và khoét sâu sai lầm của địch, đánh địch bất ngờ, mãnh liệt và thần tốc, đưa đến thắng lợi trọn vẹn công cuộc giải phóng miền Nam.

1. Đầu năm 1975, trên cơ sở phân tích thế và lực của ta và của địch, xu thế phát triển của tình hình, căn cứ vào sự bố trí lực lượng và âm mưu chiến lược của Mỹ - ngụy trên chiến trường và kết quả công tác chuẩn bị của ta trong hai năm 1973 - 1974, Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương quyết định lựa chọn hướng tiến công chính là Nam Tây Nguyên, mục tiêu chủ yếu, trận mở đầu là đánh chiếm Buôn Ma Thuột. Sau một thời gian chuẩn bị rất khẩn trương dưới sự chỉ đạo tập trung, thống nhất của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, với sự tham gia của tất cả các ngành, các cấp trong và ngoài quân đội, đến đầu

tháng 3-1975 “mọi yêu cầu của chiến dịch đều cố gắng đảm bảo được. Quân no, lực lượng lớn, vũ khí lương thực đủ, tinh thần phấn chấn, khí thế cao”¹.

Để tiếp tục tạo yếu tố bất ngờ, bảo đảm đánh trận then chốt thắng lợi, công tác chỉ đạo được tiến hành sáng tạo, linh hoạt trong bố trí nghi binh, điều động lực lượng với tinh thần “tranh thủ bất ngờ cao độ, bảo đảm trận đầu thắng giòn giã”². Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương, ở mặt trận Tây Nguyên, ta đã kiên trì, bảo đảm bí mật chiến dịch và lực lượng ta ở hướng tác chiến chủ yếu là Buôn Ma Thuột, đồng thời tích cực hoạt động nghi binh trên hướng Plâycu, Kon Tum, làm cho các cơ quan tình báo Mỹ và Sài Gòn lúng túng,

* Tạp chí *Giáo dục Lý luận chính trị quân sự*

mâu thuẫn nhau trong phân tích đánh giá tình hình, dẫn tới những sai lầm trong phán đoán hướng tiến công của ta. Ở hướng Tây Nguyên, trong khi địch tăng cường lực lượng phòng giữ ở phía Bắc là Plâycu và Kon Tum, trong khi ta đang tập trung lực lượng để đánh vào Buôn Ma Thuột. Trên chiến trường toàn Miền, địch dồn vào hướng phòng thủ chính là Quân khu I, lực lượng dự bị chiến lược cũng tập trung cho hướng này, ta tập trung lực lượng bất ngờ đánh mạnh vào Tây Nguyên, mở đầu cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy giải phóng miền Nam.

Mở màn chiến dịch, lực lượng ta tiến công vào Buôn Ma Thuột. Với sự chỉ đạo kiên quyết, linh hoạt, bảo đảm phối hợp tác chiến chặt chẽ giữa các lực lượng đặc công, pháo binh, xe tăng, phòng không, bộ binh ta đã tạo nên sức mạnh to lớn, nhanh chóng giành thắng lợi. Trận Buôn Ma Thuột “một đòn điếm trúng huyệt” gây phản ứng dây chuyền, toàn bộ hệ thống phòng thủ của quân đội Sài Gòn bị rung động dẫn tới sự tan vỡ, khủng hoảng nhanh chóng về quân sự, chính trị trong lực lượng quân đội và bộ máy chính quyền.

Sau chiến thắng Buôn Ma Thuột, Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương đã chỉ đạo tập trung lực lượng, phát triển tiến công linh hoạt, khẩn trương, mạnh bạo; đồng thời yêu cầu lãnh đạo, chỉ huy các chiến trường phải kiên quyết thực hiện kế hoạch ban đầu khẩn trương và mạnh bạo hơn. Bộ Tổng tư lệnh cũng chỉ đạo kịp thời mặt trận Tây Nguyên, nhấn mạnh nhiệm vụ cấp bách là tập trung lực lượng, nhanh chóng tiêu diệt toàn bộ quân địch ở Buôn Ma Thuột và viện

binh của chúng. Những chỉ đạo này đã được Bộ tư lệnh chiến dịch Tây Nguyên triển khai nhanh chóng đến các đơn vị. Đặc biệt từ ngày 12 đến ngày 18-3-1975, bằng sự chủ động, sáng tạo chỉ đạo kiên quyết của các cấp, ta đã thực hiện một loạt trận đánh xuất sắc, đập tan hoàn toàn cuộc phản kích “tái chiếm Buôn Ma Thuột”, đẩy nhanh tốc độ phát triển của chiến dịch, làm cho quân đội Sài Gòn thêm lúng túng, bị động, rối loạn về chỉ đạo chiến lược.

Theo dõi những động thái của địch, chiều ngày 15-3, nhận định khả năng địch rút chạy khỏi Kon Tum và Plâycu, ta chỉ đạo gấp rút triển khai kế hoạch đánh chặn và tổ chức lực lượng truy kích tiêu diệt địch. Chiều ngày 16-3, Bộ tư lệnh chiến dịch Tây Nguyên nhận được lệnh: “Địch rút chạy theo đường số 7, tổ chức truy kích ngay”. Lệnh của Bộ đã được triển khai ngay. Dưới sự chỉ đạo chặt chẽ, kiên quyết, sáng tạo, linh hoạt của các cấp lãnh đạo và chỉ huy, cuộc truy kích thần tốc từ ngày 17 đến 24-3 đã giành thắng lợi giòn giã; âm mưu và kế hoạch rút chạy bất ngờ nhằm co cụm, bảo toàn lực lượng của địch bị đập tan. Cuộc rút chạy lớn diễn ra với kết cục bi thảm báo hiệu sự sụp đổ không thể tránh khỏi của quân đội Sài Gòn.

2. Vào đầu tháng 3-1975, các lực lượng vũ trang trên chiến trường Trị - Thiên bắt đầu nổ súng tiến công địch trên nhiều khu vực. Đến giữa tháng 3, cùng với việc phát hiện địch rút quân ở Tây Nguyên, đưa lực lượng về co cụm ở đồng bằng, ta còn phát hiện những dấu hiệu quân địch ở Quảng Trị sẽ rút về Huế và Đà Nẵng để bảo toàn lực lượng. Thường vụ khu ủy và Quân khu Trị - Thiên chỉ đạo phải kiên quyết,

táo bạo dùng toàn bộ lực lượng vũ trang ở tuyến tiếp xúc Quảng Trị bất ngờ tiến công địch trên toàn tuyến. Những trận tiến công của lực lượng vũ trang kết hợp quần chúng nổi dậy của ta làm cho địch bỏ Quảng Trị về Huế và Đà Nẵng.

Trước tình hình mới, ngay từ ngày 13-3, Bộ Chính trị đã phán đoán địch có thể co cụm chiến lược ở Huế và Đà Nẵng. Do đó, Bộ Chính trị đã chỉ đạo cho Quân khu Trị - Thiên, Quân khu 5 và Quân đoàn 2 nhanh chóng đưa lực lượng xuống đồng bằng, áp sát các tuyến giao thông và vùng ven các thành phố, thị xã; thực hiện chia cắt chiến lược. Đến ngày 20-3, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương tiếp tục chỉ đạo Quân khu Trị - Thiên phải táo bạo, khẩn trương, kiên quyết thực hiện chia cắt chiến lược, phát động chiến tranh nhân dân ở đồng bằng và áp sát, bao vây thành phố Huế. Thường vụ Khu ủy và Quân khu ủy Trị - Thiên hạ quyết tâm và chỉ đạo tranh thủ thời cơ, dốc toàn lực giải phóng Thừa Thiên - Huế bằng một cuộc tiến công tổng lực, toàn diện, không để địch cụm lại trong thành phố Huế. Kiên quyết và sáng tạo trong chỉ đạo thực hành cách đánh, Quân đoàn 2 đã tổ chức lực lượng nhanh chóng đánh cắt đường 1, lực lượng địch ở Thừa Thiên đang trên đường rút chạy vào Đà Nẵng phải quay trở lại Huế. Nắm chắc tình hình quân địch ở Huế đang lâm vào tình trạng rối loạn, rút chạy, Bộ Tổng Tư lệnh đã chỉ đạo Quân đoàn 2 và Quân khu Trị - Thiên đẩy mạnh tốc độ tiến công, giải phóng thành phố Huế, chặn đường biển là con đường rút chạy duy nhất còn lại của địch, tiêu diệt hoàn toàn quân địch. Dưới sự chỉ đạo kiên quyết, khẩn trương, kịp thời của Đảng, Bộ

Tổng tư lệnh và các cấp, bộ đội chủ lực đã phối hợp chặt chẽ với lực lượng vũ trang địa phương đánh chiếm các mục tiêu, nhanh chóng giải phóng thành phố Huế.

Vào cuối tháng 3-1975, quân đội Sài Gòn ở thành phố Đà Nẵng ngày càng hỗn độn và hoảng loạn. Nắm vững tình hình này, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương đã phê chuẩn kế hoạch và chỉ đạo quân dân các tỉnh, Khu ủy và Bộ tư lệnh Quân khu 5 tập trung lực lượng, đẩy mạnh tiến công địch, thực hiện chia cắt chiến lược, tạo bàn đạp tiến công Đà Nẵng từ phía Nam. Dưới sự chỉ đạo chặt chẽ, khẩn trương của Đảng ủy và Bộ tư lệnh Quân khu 5, chỉ sau 5 ngày (từ 21 đến 26-3) tiến công và nổi dậy, ta đã tiêu diệt, làm tan rã một nửa lực lượng chủ lực cơ động của địch trên địa bàn, hai phần ba quân địa phương ở các tỉnh phía Nam Quân khu I của địch, giải phóng hai tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi. Tuyến phòng thủ ở đồng bằng ven biển miền Trung của địch bị phá vỡ. Thành phố Đà Nẵng bị chia cắt hoàn toàn với chính quyền trung ương và lực lượng còn lại của địch ở Nam Bộ.

Để giải phóng nhanh thành phố Đà Nẵng, Bộ Chính trị đã chỉ đạo điều chuyển Quân đoàn 1 từ miền Bắc hành quân thần tốc bằng cơ giới vào mặt trận Quảng Đà; gấp rút cơ động lực lượng Quân đoàn 2, Quân khu Trị - Thiên và Quân khu 5 về hướng Đà Nẵng, hình thành thế bao vây thành phố. Bộ Chính trị còn dự kiến và chỉ đạo các đơn vị chuẩn bị phương án đánh chiếm Đà Nẵng trong tình huống địch co cụm, phòng thủ có tổ chức; đồng thời chuẩn bị sẵn sàng phương án tiến công khi địch bỏ Đà Nẵng tháo chạy.

Theo dõi diễn biến mới nhất trên chiến trường, ngày 27-3, Quân ủy Trung ương điện chỉ đạo Quân khu 5 và Quân đoàn 2: bỏ qua những mục tiêu dọc đường, đánh thẳng vào Đà Nẵng nhanh nhất, táo bạo nhất với những lực lượng có thể chuyển tới sớm nhất. Đây là sự chỉ đạo hết sức kiên quyết, sáng tạo và linh hoạt đáp ứng yêu cầu tận dụng thời cơ chiến lược nhằm đánh thẳng địch, giải phóng Đà Nẵng trước đòi hỏi khẩn trương nhất.

Với quyết tâm chiến đấu cao, thống nhất hành động theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Đảng ủy, Bộ tư lệnh Quân khu 5 và Quân đoàn 2 khẩn trương điều động lực lượng, sử dụng những đơn vị đứng gần Đà Nẵng, tiến thẳng vào thành phố bằng con đường ngắn nhất; phối hợp với lực lượng vũ trang địa phương và quần chúng nổi dậy, tiến công mãnh liệt vào thành phố, từ sáng 28-3. Chỉ sau 33 giờ chiến đấu toàn bộ quân địch ở Đà Nẵng bị tiêu diệt và tan rã, ta giành thêm thế trận mới để giải phóng hoàn toàn miền Nam.

3. Trước những diễn biến thuận lợi, ngày 31-3, Bộ Chính trị nhận định thời cơ giải phóng Sài Gòn - Gia Định đã hoàn toàn chín muồi, ta đã có đầy đủ lực lượng, khả năng để giành toàn thắng trong một thời gian ngắn hơn dự kiến rất nhiều.

Thời gian lúc này là lực lượng, là sức mạnh. Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương chỉ đạo với tinh thần phải hết sức khẩn trương, phải tranh thủ từng giờ, từng phút, hành quân ngày đêm cho kịp; chuẩn bị chu đáo, đầy đủ lực lượng dự bị để phát triển tiến công liên tục cho đến khi toàn thắng; sử dụng lực lượng biệt động thâm nhập, gây rối trong nội thành, pháo kích sân bay...đẩy

mạnh mọi hoạt động làm cho địch bị động hơn, rối loạn hơn, phải phân tán đối phó hơn.

Để phá vỡ “cánh cửa thép” Xuân Lộc ở cửa ngõ Sài Gòn, ta đã chỉ đạo kiên quyết, sáng tạo, rút kinh nghiệm, thay đổi cách đánh làm cho địch tổn thất nặng nề, toàn bộ hệ thống phòng thủ xung quanh Sài Gòn bị rung chuyển, làm suy sụp thêm tinh thần chiến đấu của quân ngụy và tâm lý bi quan, thất bại lan tràn trong chính giới Mỹ.

Giữa tháng 4-1975, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương thông qua lần cuối kế hoạch giải phóng Sài Gòn - Gia Định. Với tư tưởng chỉ đạo sẽ tiến công đồng loạt trên 5 hướng: Tây Bắc, Đông Bắc, Đông, Đông Nam, Tây và Tây Nam; thực hiện đánh nhanh, đánh dứt điểm, tiêu diệt và làm tan rã hoàn toàn quân địch, bảo vệ dân, bảo vệ các cơ sở kinh tế, văn hóa trong thành phố. Đòn tiến công quân sự có nhiệm vụ chia cắt, bao vây, tiêu diệt và làm tan rã các sư đoàn địch ở vòng ngoài, không cho chúng co cụm ở nội thành; đánh chiếm các cầu lớn mở đường cho các binh đoàn đột kích bằng lực lượng binh chủng hợp thành, cùng với bộ đội đặc công, biệt động và quần chúng nổi dậy đánh chiếm các mục tiêu chủ yếu. Phát động quần chúng nổi dậy phối hợp và phát huy kết quả của đòn tiến công quân sự. Bộ Chính trị nhấn mạnh phải tiếp tục theo dõi phản ứng của Mỹ khi ta đánh lớn vào Sài Gòn; cách đánh của ta tập trung lực lượng đập tan tuyến phòng thủ vòng ngoài của địch, thực hiện chia cắt, tiêu diệt và làm tan rã trên đường chúng rút lui, không cho chúng co cụm.

Bắt đầu lúc 17 giờ ngày 26-4, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương chỉ đạo các lực lượng

tiến hành cuộc tiến công giải phóng Sài Gòn - Gia Định bằng một loạt những trận đánh quyết liệt vào các căn cứ quân sự vòng ngoài của quân đội Sài Gòn, đồng thời không chế chặt đường bộ, đường thủy, đường không khóa chặt đường rút chạy của địch, thực hiện áp sát, bao vây Sài Gòn trên tất cả các hướng. Bộ Chính trị đôn đốc, chỉ đạo các ngành, các địa phương trong cả nước tập trung cố gắng cao nhất, đáp ứng mọi yêu cầu của chiến dịch, đồng thời chỉ thị cho quân dân đồng bằng Nam Bộ tranh thủ thời cơ, đẩy mạnh tiến công và nổi dậy, phối hợp với mặt trận Sài Gòn.

Sáng ngày 29-4, quân ta mở cuộc Tổng công kích vào Sài Gòn với tư tưởng tiến công mạnh mẽ nhất, giải phóng và chiếm lĩnh toàn bộ thành phố, tước vũ khí quân đội địch, giải tán chính quyền các cấp của địch, đập tan mọi sự kháng cự của chúng. Nắm vững tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị, quân và dân ta trên chiến trường đã biểu thị sự nhất trí rất cao trong hành động giành toàn thắng trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử giải phóng Sài Gòn- Gia Định, kết thúc thắng lợi sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước.

NHỮNG GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN THỂ CHẾ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG...

(Tiếp theo trang 43)

Đại hội X cũng chủ trương thu hút mạnh nguồn lực của các nhà đầu tư nước ngoài cho phát triển kinh tế bằng cách cải thiện môi trường pháp lý, môi trường kinh tế, đa dạng hóa hình thức và cơ chế thu hút vốn đầu tư nước ngoài.

Thực hiện tốt 4 nhóm giải pháp trên, chúng ta sẽ từng bước hoàn thiện được thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN. Tại Đại hội IX, Đảng ta đã khẳng định, ở nước ta "*thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN được hình thành về cơ bản*"¹⁸. Như vậy là từ tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội IX, Đại hội X đề ra nhiệm vụ tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN là hoàn toàn hợp logic. Điều này cũng chứng tỏ, Đại hội X của Đảng đánh dấu bước phát triển mới trên lĩnh vực lý luận về kinh tế thị trường định hướng XHCN.

1. Điện ngày 9-3-1975 của Tiền phương Bộ ở Mặt trận Tây Nguyên gửi Quân uỷ Trung ương và Bộ Chính trị (Lưu trữ tại Bộ Quốc phòng)

2. Điện ngày 21-2-1975 của Quân uỷ Trung ương gửi Bộ tư lệnh chiến dịch Tây Nguyên (Lưu trữ tại Bộ Quốc phòng).

1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17. Xem: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, CTQG, H, 2006, tr.25-77, 77, 77, 77-78, 78, 78, 78, 79, 79, 79, 79, 79, 80-82, 83-87, 84

17. Sdd, tr.86-87

3, 18. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, CTQG, H, 2001, tr. 86, 89.